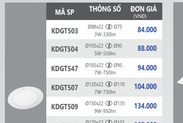
DUHAL LED

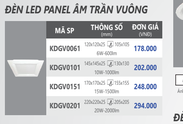
ĐÈN LED PANEL ÂM TRẦN

ĐÈN LED PANEL ÂM TRẦN



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGT503	Ø86x22 / Ø75 3W-330m	84.000
KDGT504	Ø106x22 / Ø95 5W-550m	88.000
KDGT547	Ø106x22 / Ø95 7W-750m	94.000
KDGT507	Ø133x22 / Ø110 7W-750m	104.000
KDGT509	Ø133x22 / Ø135 9W-950m	134.000
KDGT512	Ø178x22 / Ø155 12W-1300m	168.000
KDGT515	Ø183x22 / Ø175 15W-1600m	190.000
KDGT518	Ø222x22 / Ø205 18W-1800m	224.000
KDGT524	Ø300x22 / Ø280 24W-2450m	398.000

ĐÈN LED PANEL ÂM TRẦN VUÔNG



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGV0061	109x109x26 / 105x105 6W-600m	178.000
KDGV0101	145x145x25 / 130x130 10W-1000m	202.000
KDGV0151	170x170x25 / 156x155 15W-1500m	248.000
KDGV0201	220x220x25 / 206x205 20W-2000m	294.000

ĐÈN LED DOWNLIGHT TÁN QUANG



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
DFA3051	Ø120x25 / Ø90 5W-550m	92.000
DFA3071	Ø120x25 / Ø90 7W-770m	94.000
DFA3072	Ø120x25 / Ø90 9W-990m	98.000
DFA3091	Ø140x25 / Ø120 9W-990m	102.000
DFA3121	Ø140x25 / Ø120 12W-1320m	106.000
DFA3122	Ø140x25 / Ø120 15W-1650m	110.000

ĐÈN LED PANEL ÂM TRẦN



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGV503	120x120x18 / 110x105 7W-720m	134.000
KDGV509	150x150x18 / 135x135 9W-950m	190.000
KDGV512	170x170x18 / 155x155 12W-1300m	212.000
KDGV515	190x190x18 / 175x175 15W-1600m	246.000
KDGV518	225x225x18 / 210x210 18W-1900m	296.000
KDGV524	297x297x18 / 284x280 24W-2400m	452.000

ĐÈN LED PANEL CAO CẤP



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDPT247	Ø106x26 / Ø90 7W-750m	90.000
KDPT207	Ø118x26 / Ø105 7W-750m	92.000
KDPT209	Ø144x26 / Ø130 9W-950m	100.000
KDPT212	Ø167x26 / Ø155 12W-1300m	128.000
KDPT215	Ø182x26 / Ø175 15W-1600m	136.000

ĐÈN LED DOWNLIGHT TÁN QUANG



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGT3071	Ø110x30 / Ø90 7W-770m	108.000
KDGT3072	Ø110x30 / Ø90 9W-940m	70.000
KDGT3091	Ø135x30 / Ø110 9W-940m	85.000
KDGT3121	Ø145x30 / Ø125 9W-990m	98.000
KDGT3122	Ø145x30 / Ø125 12W-1320m	105.000
KDGT3123	Ø145x30 / Ø125 15W-1890m	110.000

ĐÈN LED PANEL CAO CẤP ĐỔI MÀU



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDMT7071	Ø106x26 / Ø90 7W-750m	136.000
KDMT0091	Ø144x26 / Ø130 9W-940m	162.000
KDMT0121	Ø167x26 / Ø155 12W-1300m	198.000
KDMT7072	Ø106x26 / Ø90 9W-940m	120.000
KDMT0092	Ø144x26 / Ø130 12W-1260m	158.000
KDMT0122	Ø167x26 / Ø155 15W-1710m	188.000

ĐÈN LED PANEL VIỀN XI



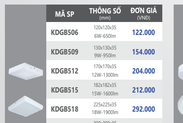
MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGT6071	Ø106x22 / Ø90 7W-770m	108.000
KDGT6072	Ø106x22 / Ø90 9W-990m	114.000
KDGT6091	Ø122x22 / Ø110 9W-990m	126.000
KDGT6121	Ø147x22 / Ø135 12W-1320m	146.000

ĐÈN LED DOWNLIGHT VIỀN XI KFX



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KFX3071	Ø118x38 / Ø90 7W-770m	134.000
KFX3072	Ø118x38 / Ø90 9W-990m	144.000
KFX3073	Ø118x38 / Ø110 12W-1320m	154.000
KFX3091	Ø138x48 / Ø110 9W-990m	168.000
KFX3092	Ø138x48 / Ø110 12W-1320m	178.000
KFX3093	Ø138x48 / Ø110 15W-1650m	188.000

ĐÈN LED PANEL GẮN NỔI



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGB506	320x320x35 6W-450m	122.000
KDGB509	370x370x35 9W-950m	154.000
KDGB512	170x170x35 12W-1300m	204.000
KDGB515	182x182x35 15W-1600m	212.000
KDGB518	225x225x35 18W-1800m	292.000
KDGB524	300x300x35 24W-2450m	452.000
KDGB0181	215x215x37 18W-1800m	282.000
KDGB0241	300x300x37 24W-2450m	456.000



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGC506	Ø125x55 6W-450m	128.000
KDGC509	Ø150x35 9W-950m	166.000
KDGC512	Ø170x35 12W-1300m	186.000
KDGC515	Ø190x35 15W-1600m	200.000
KDGC518	Ø225x35 18W-1800m	288.000
KDGC524	Ø297x35 24W-2450m	444.000
KDGC0181	Ø217x37 18W-1800m	274.000
KDGC0241	Ø297x37 24W-2450m	438.000



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDGC0092	Ø125x90 9W-900m	116.000
KDGC0122	Ø150x30 12W-1200m	148.000
KDGC0152	Ø175x30 15W-1500m	174.000
KDGC9092X	Ø127x90 9W-900m	120.000
KDGC0122X	Ø150x30 12W-1200m	154.000
KDGC0152X	Ø175x30 15W-1500m	180.000

Màu sáu Màu đen

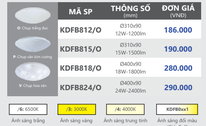
Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | Ảnh sáng đổi màu (Gửi Cod)

* Đơn giá trên chưa bao gồm VAT. * Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Lưu ý: Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.
* Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

DUHAL LED

ĐÈN LED ỐP TRẦN

ĐÈN ỐP TRẦN LED



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDFB812/O	Ø310x90 12W-1200m	186.000
KDFB815/O	Ø310x90 15W-1500m	190.000
KDFB818/O	Ø400x90 18W-1800m	280.000
KDFB824/O	Ø400x90 24W-2400m	290.000

Chọn công suất

Chọn màu ánh sáng

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KDFB0xx1

ĐÈN ỐP TRẦN LED SIÊU MỎNG TRANG TRÍ ĐỔI MÀU



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDFB0361	Ø465x64 36W - 3600m	1.050.000

ĐÈN TRẦN 2 WING



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
SDL020	595x58x40 20W-2200m	148.000

ĐÈN TRẦN 4 WING



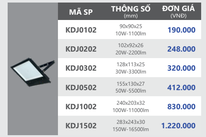
MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
SDL040	590x590x40 40W-4400m	288.000

ĐÈN BÁN NGUYỆT OVAL



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDLD8201	600x60x30 20W-2100m	162.000
KDLD8401	1200x60x30 40W-4400m	246.000
KDLD8601	1200x60x30 60W-6600m	354.000

ĐÈN PHA LED KDJ



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDJ0102	90x90x25 10W-1100m	190.000
KDJ0202	102x92x26 20W-2200m	248.000
KDJ0302	128x113x25 30W-3300m	320.000
KDJ0502	155x130x27 50W-5500m	412.000
KDJ1002	240x203x32 100W-11000m	830.000
KDJ1502	283x243x30 150W-16500m	1.220.000

ĐÈN PHA SOLAR



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
AJN1050	153x38x141 50W/3.2V/5Ah	786.000
AJN1100	199x45x191 100W/3.2V/12Ah	1.020.000
AJN1150	228x45x216 150W/3.2V/16Ah	1.372.000
AJN1200	275x47x246 200W/3.2V/25Ah	1.694.000

ĐÈN BÁN NGUYỆT XI TRẮNG



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDL8104	300x63x30 10W-1000m	114.000
KDL8204	600x63x30 20W-2000m	154.000
KDL8404	1200x63x30 40W-4000m	276.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KDL...9

ĐÈN BÁN NGUYỆT KDL



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDL8105	300x63x30 10W-1000m	108.000
KDL8205	600x63x30 20W-2000m	146.000
KDL8405	1200x63x30 40W-4000m	262.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KDL...9 | Ảnh sáng đổi màu (Gửi Cod)

ĐÈN ỐP TRẦN - VÁCH 180° ĐẦU TRÒN



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
DTQ1201	300x120x24 20W-2000m	132.000
DTQ1301	600x120x24 30W-3000m	256.000
DTQ1401	900x120x24 40W-4000m	372.000
DTQ1601	1200x120x24 60W-6000m	486.000
DTQ1801	1200x120x24 80W-8000m	530.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | DTQ...9 | Ảnh sáng đổi màu (Gửi Cod)

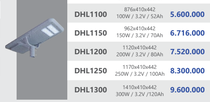
ĐÈN PHA LED

ĐÈN PHA LED



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDJD0101	135x115x38 10W-1100m	238.000
KDJD0201	197x140x45 20W-2200m	354.000
KDJD0301	239x185x53 30W-3300m	566.000
KDJD0501	286x240x62 50W-5500m	908.000
KDJD1001	370x295x75 100W-11000m	1.540.000
KDJD1501	425x336x165 150W-16000m	3.480.000
KDJD2001	515x316x165 200W-21000m	4.340.000

ĐÈN ĐƯỜNG SOLAR



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
DHL1050	876x410x442 50W / 3.2V / 50Ah	4.120.000
DHL1100	876x410x442 100W / 3.2V / 52Ah	5.600.000
DHL1150	962x410x442 150W / 3.2V / 70Ah	6.716.000
DHL1200	1120x410x442 200W / 3.2V / 80Ah	7.520.000
DHL1250	1170x410x442 250W / 3.2V / 100Ah	8.300.000
DHL1300	1410x410x442 300W / 3.2V / 120Ah	9.600.000

ĐÈN PHA LED MINI



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDJ2020	147x137x41 20W-2200m	228.000
KDJ2030	167x150x41 30W-3300m	276.000
KDJ2050	197x165x42 50W-5500m	372.000
KDJ2100	271x222x41 100W-11000m	666.000
KDJ2150	315x260x41 150W-16500m	896.000
KDJ2200	368x285x41 200W-22000m	1.180.000
KDJ2300	445x315x42 300W-33000m	1.720.000

ĐÈN LED CÔNG NGHIỆP



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
SAPB507	Ø360x270 50W-5000m	1.074.000
SAPB508	Ø360x270 80W-8200m	1.688.000
SAPB509	Ø400x300 100W-11000m	1.756.000
SAPB510	Ø400x300 120W-12200m	2.260.000
SAPB511	Ø455x330 150W-17000m	2.686.000
SAPB512	Ø455x380 200W-21000m	4.464.000
SAPB513	Ø455x380 250W-27000m	5.636.000

ĐÈN BÁN NGUYỆT PC CÔNG SUẤT CAO



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDL8207	300x63x30 20W-2000m	150.000
KDL8407	600x63x30 40W-4000m	214.000
KDL8607	1200x63x30 60W-6000m	330.000

ĐÈN ỐP TRẦN LED CHỤP MICA



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDLD810	300x75x25 10W-1100m	120.000
KDLD820	600x75x25 20W-2200m	172.000
KDLD840	1200x75x25 40W-4200m	250.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KDLDxxx1

ĐÈN ỐP TRẦN LED CHIẾU SÂU

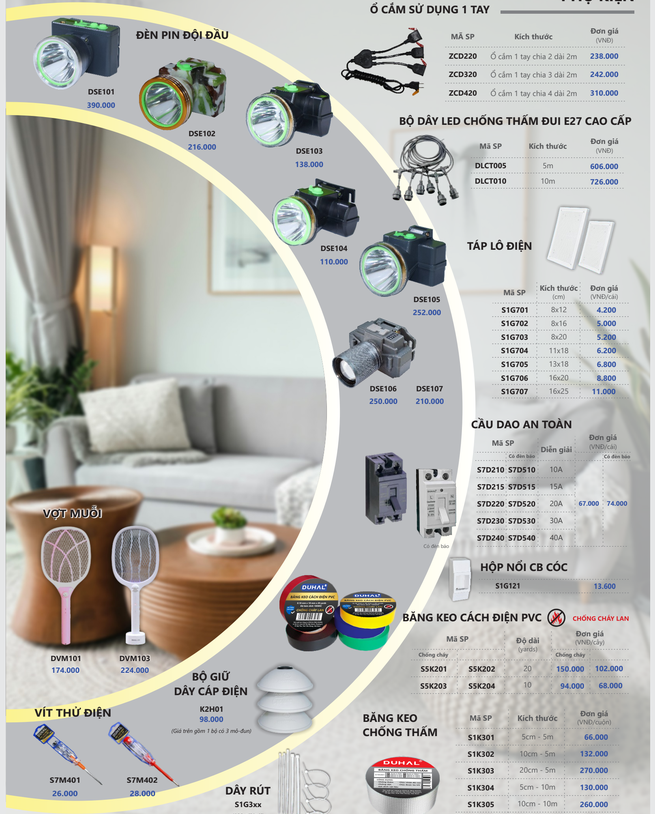


MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDLD8102	300x75x24 10W-1100m	134.000
KDLD8202	600x75x24 20W-2200m	252.000
KDLD8402	1200x75x24 40W-4200m	334.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KDLD...9

DUHAL LED

BẢNG GIÁ THÁNG 6/2025



PHỤ KIỆN

Ổ CẮM SỬ DỤNG 1 TAY

MÃ SP	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)
ZCD220	Ổ cắm 1 tay chia 2 dài 2m	238.000
ZCD320	Ổ cắm 1 tay chia 3 dài 2m	242.000
ZCD420	Ổ cắm 1 tay chia 4 dài 2m	310.000

BỘ DÂY LED CHỐNG THẤM ĐUI E27 CAO CẤP

MÃ SP	Kích thước	Đơn giá (VNĐ)
DLCT005	5m	606.000
DLCT010	10m	726.000

TÁP LÔ ĐIỆN

Mã SP	Kích thước (cm)	Đơn giá (VNĐ/cái)
S1G7701	8x12	4.200
S1G7702	8x16	5.000
S1G7703	8x20	5.200
S1G7704	11x18	6.200
S1G7705	13x18	6.800
S1G7706	16x20	8.800
S1G7707	16x25	11.000

CẦU DAO AN TOÀN

Mã SP	Cỡ dòng bảo vệ	Diện cắt	Đơn giá (VNĐ/cái)	Cỡ dòng bảo vệ
S7D210	S7D510	10A		
S7D215	S7D515	15A		
S7D220	S7D520	20A	67.000	74.000
S7D230	S7D530	30A		
S7D240	S7D540	40A		

Cỡ dòng bảo vệ

HỘP NỐI CB CỐC

Mã SP	Đơn giá (VNĐ/cái)
S1G121	13.600

BĂNG KEO CÁCH ĐIỆN PVC

CHỐNG CHÁY LAN

Chống cháy	Mã SP	Độ dài (yards)	Chống cháy	Đơn giá (VNĐ/cuộn)
SSK201	S5K202	20	150.000	102.000
SSK203	S5K204	10	94.000	68.000

BĂNG KEO CHỐNG THẤM

Mã SP	Kích thước	Đơn giá (VNĐ/cuộn)
S1K301	5cm - 5m	66.000
S1K302	10cm - 5m	132.000
S1K303	20cm - 5m	270.000
S1K304	5cm - 10m	130.000
S1K305	10cm - 10m	260.000
S1K306	20cm - 10m	520.000

* Đơn giá trên chưa bao gồm VAT. * Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Lưu ý: Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.
* Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

www.duhal.com.vn

DUHAL LED

BÓNG LED

BÓNG LED



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KBNL003	Ø55x109 3W-300m	36.000
KBNL005	Ø55x109 5W-500m	40.000
KBNL007	Ø60x113 7W-740m	44.000
KBNL009	Ø65x127 9W-900m	49.000
KBNL012	Ø65x127 12W-1200m	66.000

BÓNG LED TRỤ STICK



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KLS005	Ø28x80 5W-500m	22.000
KLS009	Ø37x123 9W-900m	33.000
KLS012	Ø45x134 12W-1200m	41.000
KLS015	Ø49x152 15W-1500m	48.000

BÓNG LED XÔNG THANH LONG



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
BXTL0061	Ø65x127 6W	56.000
BXTL0121	Ø80x150 12W	92.000

BÓNG LED TRỤ CHỐNG THẤM



MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KLB110	Ø60x120 10W-1100m	66.000
KLB115	Ø70x133 15W-1600m	76.000
KLB120	Ø80x151 20W-2200m	88.000
KLB130	Ø100x210 30W-3300m	120.000
KLB140	Ø125x228 40W-4400m	150.000
KLB150	Ø135x241 50W-5500m	180.000
KLB160	Ø145x255 60W-6600m	206.000

BÓNG LED ĐUI GHIM

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KBBS05	Ø50x50 5W-440m	88.000
KBBD051	Ø50x50 5W-500m	60.000

BÓNG LED ĐUÔI MUỖI

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KAM505	Ø61x106 5W-500m	82.000
KAM518	Ø60x170 18W-1200m	228.000

BÓNG LED TRỤ NHÔM CAO CẤP

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KBNL815	Ø80x150 15W-1600m	102.000
KBNL820	Ø80x150 20W-2200m	120.000
KBNL830	Ø100x160 30W-3300m	160.000
KBNL840	Ø120x210 40W-4200m	226.000
KBNL850	Ø140x250 50W-5700m	410.000
KBNL860	Ø140x290 60W-6900m	490.000
KBNL880	Ø140x290 80W-8900m	562.000

BÓNG LED VÒNG

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KBNV812	Ø156x21 12W-1200m	112.000
KBNV815	Ø156x21 15W-1500m	126.000
KBNV818	Ø320x21 18W-1800m	150.000
KBNV824	Ø320x21 24W-2400m	182.000

Ảnh sáng trắng | Ảnh sáng vàng | Ảnh sáng trung tính | KBNVxxx1 | Ảnh sáng đổi màu (Gửi Cod)

BÓNG LED TUBE - ĐÈN LED BATTEN

BÓNG LED TUBE PC

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDH110	600 10W-1100m	66.000
KDH120	1200 20W-2200m	94.000
KDH128	1200 28W-3000m	120.000
KDH136	1200 36W-3600m	160.000
KDH123	1500 23W-2500m	152.000

BÓNG LED TUBE CHỐNG THẤM, BỤI

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
DHD0101	600 10W-1100m	148.000
DHD0201	1200 20W-2200m	210.000
DHD0231	1200 23W-2500m	266.000

BÓNG LED TUBE THỦY TINH

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDH1103	600 10W-1100m	72.000
KDH1203	1200 20W-1000m	94.000

ĐÈN LED BATTEN

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDFT209	620x63x34 18W-1900m	172.000
KDFT218	1220x63x34 36W-3800m	308.000

ĐÈN LED BATTEN

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KBTN809	600x40x30 9W-1000m	128.000
KBTN818	1195x40x30 18W-2000m	228.000

ĐÈN MÁNG BATTEN

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KDHD310	610x34x47 10W-1100m	102.000
KDHD320	1220x34x47 20W-2200m	158.000
KDHD330	1500x34x47 23W-2500m	270.000
KDHD3103	610x34x47 10W-1100m	64.000
KDHD3203	1220x34x47 20W-2200m	138.000
KDHD3102	610x95x60 5x10W-2200m	190.000
KDHD3202	1220x95x60 5x20W-4400m	290.000

ĐÈN LED VĂN PHÒNG

ĐÈN MÁNG TÁN QUANG LED

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KLLA0301	605x205x38 28W-2900m	622.000
KLLA0302	1205x305x38 35W-3600m	818.000
KLLA0451	605x605x38 45W-4900m	792.000
KLLA0601	1205x605x38 60W-6600m	1.554.000

ĐÈN LED KHUNG

MÃ SP	THÔNG SỐ (mm)	ĐƠN GIÁ (VNĐ)
KLLA1024	300x300x16 24W-2100m	CALL
KLLA1036	600x300x16 36W-4600m	CALL
KLLA1048	600x600x16 48W-4200m	230.000
KLLA1060	600x600x16 60W-7800m	276.000
KLLA1160	1200x300x16 60W-7800m	CALL
KLLA1072	1200x600x16 72W-9300m	CALL

* Đơn giá trên chưa bao gồm VAT. * Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Lưu ý: Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.
* Các thông số kỹ thuật có dung sai cho phép ±10%. Thông số quang học được đo trực tiếp từ Chip LED.

DUHAL®



CÔNG TẮC & Ổ CẮM

Màu trắng

MẶT CÔNG TẮC / Ổ CẮM - MOON T

T1C128 — Mặt dùng cho 1 thiết bị size S — 19.600

T1C228 — Mặt dùng cho 2 thiết bị size S — 19.600

T1C118 — Mặt dùng cho 1 thiết bị size M — 19.600

T1C338 — Mặt dùng cho 1 thiết bị size L — 19.600

T1C110 — Mặt dùng cho cầu dao an toàn — 16.400

T1C140 — Mặt nạ trơn — 19.600

T1A111	Công tắc đơn 1 chiều size S/10A	15.400	T1B112	Ổ cắm 2 chấu size S/10A	24.400	T1B612	Ổ cắm 2 USB size S	189.000
T1A112	Công tắc đơn 2 chiều size S/10A	24.000	T1B123	Ổ cắm 3 chấu đa năng size M/10A	44.800	T1B712	Ổ cắm điện thoại size S	39.200
T1A123	Công tắc đơn 1 chiều size M/10A	18.000	T1B233	Ổ cắm 3 chấu đối size L/16A	62.400	T1B811	Mặt che thiết bị size S	5.000
T1A124	Công tắc đơn 2 chiều size M/10A	26.000	T1B412	Ổ cắm mạng size S	63.200	T1A613	Dimmer điều chỉnh tốc độ quạt size M	98.000
T1A515	Công tắc chuông size M	31.000	T1B513	Ổ cắm tivi size S	39.200	T1A615	Dimmer điều chỉnh độ sáng size M	98.000

BỘ CÔNG TẮC CỠ ĐIỂN - SATURN

C1A151 — Bộ công tắc đơn 1 chiều 16A 250V~ — 51.400	C1A154 — Bộ công tắc đơn 1 chiều 20A 250V~ — 68.000	C1A251 — Bộ công tắc đôi 1 chiều 16A 250V~ — 80.600	C1A351 — Bộ công tắc ba 1 chiều 16A 250V~ — 101.000	C1A451 — Bộ công tắc bốn 1 chiều 16A 250V~ — 126.400	C1B151 — Bộ ổ cắm đơn 2 chấu 16A 250V~ — 51.400	C1B251 — Bộ ổ cắm đôi 2 chấu 16A 250V~ — 75.200	C1B252 — Bộ ổ cắm đôi 2 chấu 16A 250V~ + USB — Type A — 75.200	C1B457 — Bộ ổ cắm đơn 2 chấu 16A 250V~ + USB — Type C — 444.800
C1A152 — Bộ công tắc đơn 2 chiều 16A 250V~ — 63.800	C1A252 — Bộ công tắc đôi 2 chiều 16A 250V~ — 95.800	C1A352 — Bộ công tắc ba 2 chiều 16A 250V~ — 129.200	C1A452 — Bộ công tắc bốn 2 chiều 16A 250V~ — 154.600					
C1A551 — Bộ công tắc thẻ từ — 54.200	C1A657 — Bộ công tắc khóa điện 3 vị trí — 150.400	C1B558 — Bộ ổ cắm đơn TV — 61.400	C1B158 — Bộ ổ cắm đơn 3 lỗ có màn — 54.200	C1B559 — Bộ ổ cắm đơn 2 chấu + Type C 5V 3100mA — 275.200	C1B551 — Bộ ổ cắm đơn 2 chấu 250Vmax — 265.000	C1B656 — Bộ ổ cắm đơn điện thoại — 61.400	C1B758 — Bộ ổ cắm đơn mạng CAT5 — 72.400	



MẶT CÔNG TẮC / Ổ CẮM - MOON S



P1C128 — Mặt dùng cho 1 thiết bị size S — 22.000



P1C228 — Mặt dùng cho 2 thiết bị size S — 22.000



P1C338 — Mặt dùng cho 1 thiết bị size L — 22.000

Mặt vân đá *(Đơn giá +10%)*

P1A111A — Cầm nhanh — 26.800 P1A111B — Bắt vít — 26.800 Công tắc đơn 1 chiều	P1A112A — Cầm nhanh — 34.000 P1A112B — Bắt vít — 34.000 Công tắc đôi 2 chiều	P1A515 — Công tắc chuông — 37.600	P1B112 — Ổ cắm 2 chấu — 29.600	P1B612 — Ổ cắm 2 USB — 294.000	P1B133 — Ổ cắm đơn 3 chấu — 44.200	P1B233 — Ổ cắm đôi 3 chấu — 66.200	P1B712 — Ổ cắm điện thoại — 42.000	P1B412 — Ổ cắm mạng — 55.800	P1B514 — Ổ cắm anten tivi — 42.000	P1B513 — Ổ cắm TV — 33.000	P1A615 — Dimmer điều chỉnh độ sáng — 126.800	P1A613 — Dimmer điều chỉnh tốc độ — 126.800

* Đơn giá trên đã bao gồm VAT.
* Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.

Đơn giá (VND/cái)

DUHAL®

THIẾT BỊ ĐÓNG CẮT

MCB 1P



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S1D106	MCB 1 cực 6A/6kA	63.200
S1D110	MCB 1 cực 10A/6kA	63.200
S1D116	MCB 1 cực 16A/6kA	63.200
S1D120	MCB 1 cực 20A/6kA	63.200
S1D125	MCB 1 cực 25A/6kA	63.200
S1D132	MCB 1 cực 32A/6kA	63.200
S1D140	MCB 1 cực 40A/6kA	69.400
S1D150	MCB 1 cực 50A/6kA	69.400
S1D163	MCB 1 cực 63A/6kA	69.400
S1D180	MCB 1 cực 80A/6kA	150.200

MCB 2P



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S1D210	MCB 2 cực 10A/6kA	128.400
S1D216	MCB 2 cực 16A/6kA	128.400
S1D220	MCB 2 cực 20A/6kA	128.400
S1D225	MCB 2 cực 25A/6kA	128.400
S1D232	MCB 2 cực 32A/6kA	128.400
S1D240	MCB 2 cực 40A/6kA	128.400
S1D250	MCB 2 cực 50A/6kA	148.000
S1D263	MCB 2 cực 63A/6kA	148.000

Cầu dao an toàn RCBO



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S6D216	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 16A/30mA-6KA	605.400
S6D220	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 20A/30mA-6KA	605.400
S6D225	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 25A/30mA-6KA	605.400
S6D232	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 32A/30mA-6KA	605.400
S6D240	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 40A/30mA-6KA	605.400
S6D250	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 50A/30mA-6KA	689.000
S6D263	CB bảo vệ quá tải, ngắn mạch và chống dòng rò 2 cực 63A/30mA-6KA	689.000

* Bảo vệ an toàn khi có sự cố quá tải, ngắn mạch và rò điện

CB đảo chiều



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S2D263	MCB 2 cực 63A	210.000
S2D363	MCB 3 cực 63A	306.000

MCB 3P



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S1D310	MCB 3 cực 10A/6kA	208.000
S1D316	MCB 3 cực 16A/6kA	208.000
S1D320	MCB 3 cực 20A/6kA	208.000
S1D325	MCB 3 cực 25A/6kA	208.000
S1D332	MCB 3 cực 32A/6kA	208.000
S1D340	MCB 3 cực 40A/6kA	208.000
S1D350	MCB 3 cực 50A/6kA	239.400
S1D363	MCB 3 cực 63A/6kA	239.400

MCB 4P



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S1D420	MCB 4 cực 20A/6kA	366.000
S1D425	MCB 4 cực 25A/6kA	366.000
S1D432	MCB 4 cực 32A/6kA	366.000
S1D440	MCB 4 cực 40A/6kA	366.000
S1D450	MCB 4 cực 50A/6kA	418.600
S1D463	MCB 4 cực 63A/6kA	418.600

Cầu dao chống giật RCCB



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S4D225	CB chống dòng rò 2 cực 25A/30mA	485.000
S4D240	CB chống dòng rò 2 cực 40A/30mA	485.000
S4D263	CB chống dòng rò 2 cực 63A/30mA	485.000
S4D425	CB chống dòng rò 4 cực 25A/30mA	770.000
S4D440	CB chống dòng rò 4 cực 40A/30mA	770.000
S4D463	CB chống dòng rò 4 cực 63A/30mA	770.000

MCB - Dòng cắt 10kA



Mã SP	Thông số	Đơn giá (VND/cái)
S1D280	MCB 2 cực 80A/10kA	385.400
S1D200	MCB 2 cực 100A/10kA	385.400
S1D380	MCB 3 cực 80A/10kA	626.800
S1D300	MCB 3 cực 100A/10kA	626.800
S1D326	MCB 3 cực 125A/10kA	626.800
S1D480	MCB 4 cực 80A/10kA	795.600
S1D400	MCB 4 cực 100A/10kA	795.600

* Đơn giá trên đã bao gồm VAT.
* Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.

DUHAL®

ỐNG LUỒN

Ống cứng âm sàn chịu lực nén 320N

Chiều dài 2.920m



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Độ dày (mm)	Đóng gói (cây/bó)	Đơn giá (VND/cây)
S10916	16	1.2	50	22.000
S10920	20	1.36	50	28.800
S10925	25	1.5	25	41.400
S10932	32	1.82	25	69.000
S10940	40	2.0	15	96.000



Ống cứng âm sàn chịu lực nén 750N

Chiều dài 2.920m



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Độ dày (mm)	Đóng gói (cây/bó)	Đơn giá (VND/cây)
S10216	16	1.3	50	24.800
S10220	20	1.45	50	30.600
S10225	25	1.6	25	43.600
S10232	32	1.9	25	74.000
S10240	40	2.1	15	114.600

Ống cứng âm sàn chịu lực nén 1250N

Chiều dài 2.920m



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Độ dày (mm)	Đóng gói (cây/bó)	Đơn giá (VND/cây)
S10116	16	1.4	50	28.000
S10120	20	1.55	50	33.000
S10125	25	1.8	25	45.400
S10132	32	2.1	25	89.000
S10140	40	2.3	15	134.000

Ống luồn đàn hồi PVC chống cháy



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Chiều dài (m)	Đơn giá (VND/ cuộn)
S1O416	16	50	180.000
S1O420	20	50	240.000
S1O425	25	40	272.000
S1O432	32	25	318.000
S1O440	40	25	480.000

Ống luồn đàn hồi HDPE chống UV ngoài trời



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Chiều dài (m)	Đơn giá (VND/ cuộn)
S1O516	16	50	187.400
S1O520	20	50	243.200
S1O525	25	40	296.000
S1O532	32	25	334.000
S1O540	40	25	460.000

Ống luồn đàn hồi PVC chống cháy



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Chiều dài (m)	Đơn giá (VND/ cuộn)
S2O416	16	50	138.000
S2O420	20	50	198.000
S2O425	25	40	216.000
S2O432	32	25	176.000
S2O440	40	25	376.000

Ống thoát nước máy lạnh



Mã SP	Đường kính ngoài Ø(mm)	Chiều dài (m)	Đơn giá (VND/ cuộn)
S10620	20	50	236.600

NẸP ĐIỆN CAO CẤP



Nẹp vuông 1.7m

Mã SP	Kích thước WxH(mm)	Đóng gói (cây/bó)	Đơn giá (VND/cây)
S1N115	15x9	100	9.800
S1N120	20x11	100	12.400
S1N125	25x14	50	17.200
S1N130	30x16	50	21.600
S1N140	40x20	25	30.000
S1N150	50x35	20	62.000
S1N160	60x40	15	83.800
S1N180	80x50	10	124.200

Nẹp vuông 2m

Mã SP	Kích thước WxH(mm)	Đóng gói (cây/bó)	Đơn giá (VND/cây)
S1N415	15x9	100	12.200
S1N420	20x11	100	15.400
S1N425	25x14	50	20.400
S1N430	30x16	50	27.400
S1N440	40x20	25	35.200
S1N450	50x30	20	70.800
S1N460	60x40	15	97.200
S1N480	80x50	10	141.600

Nẹp bán nguyệt

Chiều dài 1.2m



Mã SP	Quy cách WxH(mm)	Đóng gói (cây/thùng)	Đơn giá (VND/cây)
S1N301	30x11	40	43.200
S1N302	40x15	25	48.000
S1N303	60x22	12	89.000
S1N304	80x30	10	136.600

Phụ kiện nẹp 2P5 - 24x14mm

	Mã SP	Đóng gói (cái/bịch)	Đơn giá (VND/cây)
T nối nẹp 2p5	S1N401	100	4.400
Co ngoài nối nẹp 2p5	S1N402	50	4.000
Co trong nối nẹp 2p5	S1N403	50	4.000
Co góc nối nẹp 2p5	S1N404	100	4.400

* Đơn giá trên đã bao gồm VAT.
* Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.

DUHAL®

PHỤ KIỆN ỐNG

Nối trơn



S1O702 — Ø20 — 2.000

S1O701	S1O703	S1O704
Ø16	Ø25	Ø32
1.400	3.000	5.600

Nối răng



S1O706 — Ø20 — 3.000

S1O705	S1O707	S1O708
Ø16	Ø25	Ø32
2.800	4.000	8.400

Co không nắp



S1O710 — Ø20 — 2.400

S1O709	S1O711	S1O712
Ø16	Ø25	Ø32
1.600	4.600	7.600

Kẹp đỡ ống



S1O718 — Ø20 — 1.400

S1O717	S1O719	S1O720	S1O756
Ø16	Ø25	Ø32	Ø40
1.200	2.000	3.000	4.200

Tê có nắp



S1O728 — Ø20 — 14.200

S1O727	S1O729
Ø16	Ø25
8.000	22.600

Tê không nắp



S1O724 — Ø20 — 4.600

S1O723	S1O725	S1O726	S1O763
Ø16	Ø25	Ø32	Ø40
2.400	6.400	9.800	12.400

Nối trơn giảm



S1O751 — Ø25-20 — 4.000

S1O750	S1O752	S1O753	S1O754
Ø20-16	Ø32-25	Ø40-32	Ø50-40
2.600	6.200	12.200	15.400

Kẹp đỡ ống Omega



S1O721 — Ø20 — 1.600

S1O722 — Ø25 — 3.000

Hộp tròn 1 đường



S1O731 — Ø20 — 9.200

S1O730	S1O732	S1O733
Ø16	Ø25	Ø32
8.400	12.000	15.800

Hộp tròn 2 đường



S1O735 — Ø20 — 9.200

S1O734	S1O736	S1O737
Ø16	Ø25	Ø32
8.400	12.000	15.800

Hộp tròn 3 đường



S1O743 — Ø20 — 11.200

S1O742	S1O744	S1O745
Ø16	Ø25	Ø32
8.400	13.600	15.800

Hộp tròn 4 đường

S1O747 — Ø20 — 11.200

S1O746	S1O748	S1O749
Ø16	Ø25	Ø32
8.400	13.600	15.800

Co có nắp

S1O715 — Ø20 — 6.000

S1O714	S1O716
Ø16	Ø25
4.400	8.800

Hộp tròn 2 đường góc

S1O739 — Ø20 — 11.200

S1O738	S1O740	S1O741
Ø16	Ø25	Ø32
8.400	13.600	15.800

Hộp vuông

S1G115 — 10x10 — 29.400

S1G114	S1G116	S1G117	S1G118
8x8	12x12	15x15	20x20
14.800	36.200	52.200	91.200

Hộp lục giác

S1G120 — 90x90x55 — 15.600

Đế đơn gắn âm chữ nhật

S1G113 — 105x65x45 — 6.000

Đế đơn gắn âm vuông

S6G101 — 86x86x45 — 6.000

Đế âm đơn

S1G101 — 105x64x40 — 6.000

Đế âm đôi dùng cho 2 mặt đơn

S1G103 — 131x64x40 — 13.600

Đế âm MCB

S1G105 — 114x65x57 — 14.000

Đế nổi đơn

S1G106 — 85x85x35 — 9.000

S1G108 — 118x72x34 — 9.000

Đế nổi đôi

S1G109 — 144x118x34 — 34.600

Đế mắt ếch

S1G110 — Ø60x45 — 7.600

S1G112 — Ø90x70 — 9.000

Đơn giá (VND/cái)

* Đơn giá trên đã bao gồm VAT.
* Đối với các sản phẩm không có trên bảng giá xin vui lòng liên hệ nhà cung cấp để được báo giá theo thời điểm.
* Đơn giá trên có thể thay đổi không thông báo trước.